UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI SÔNG NHUỆ

QUY CHẾ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI SÔNG NHUỆ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 387/QĐ-CTSN-TCHC ngày 02/5/2024 của Công ty TNHH một thành viên Đầu tư phát triển Thủy lợi Sông Nhuệ)

Năm 2024

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI SÔNG NHUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 387/QĐ-CTSN-TCHC

Hà Nội, ngày 02 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng của Công ty

CHỦ TỊCH CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI SÔNG NHUỆ

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 10/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Đầu tư phát triển Thủy lợi Sông Nhuệ ban hành kèm theo Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 09/3/2020 của UBND thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị đại biểu người lao động Công ty ngày 18/3/2024;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Công ty.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, khen thưởng của Công ty TNHH một thành viên Đầu tư phát triển Thủy lợi Sông Nhuệ gồm có 03 Chương, 10 Điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 376/QĐ-CTSN-TCHC ngày 31/3/2016 về việc ban hành Quy chế sửa đổi, bổ sung Quy chế Thi đua, khen thưởng của Công ty.

Điều 3. Trưởng các đơn vị, đoàn thể thuộc Công ty; toàn thể cán bộ công nhân viên lao động trong Công ty; các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Công ty;
- Kiểm soát viên Công ty;
- Lưu: VT, TCHC.

CHỦ TỊCH

CÔNG TY T.N.H.H MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI SÔNG NHUỆ

Vũ Mạnh Hùng

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI SÔNG NHUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Thi đua, khen thưởng của Công ty

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 387/QĐ-CTSN-TCHC ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch Công ty)

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 10/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH một thành viên Đầu tư phát triển Thủy lợi Sông Nhuệ ban hành kèm theo Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 09/3/2020 của UBND thành phố Hà Nội;

Ngày 18/3/2024, Hội nghị đại biểu người lao động Công ty năm 2024 đã thảo luận và thống nhất ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng của Công ty, cụ thể như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về đối tượng, nguyên tắc, hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền, trình tự và thủ tục thi đua, khen thưởng.

- Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với toàn thể cán bộ công nhân viên lao động (CBCNVLĐ) trong Công ty; các đơn vị, đoàn thể thuộc Công ty; các cá nhân, đơn vị khác có liên quan.

Điều 2: Mục tiêu của thi đua, khen thưởng

- Mục tiêu của thi đua là nhằm động viên, thu hút, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể hăng say lao động sản xuất, đổi mới, năng động, sáng tạo, vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Mục tiêu của khen thưởng là nhằm khuyến khích, động viên cá nhân, tập thể hăng hái thi đua; ghi nhận, biểu dương công lao, thành tích của cá nhân, tập thể trong quá trình lao động, sản xuất góp phần hoàn thành nhiệm vụ chính trị của Công ty.

Điều 3. Hình thức, nguyên tắc tổ chức thi đua

1. Hình thức tổ chức thi đua

- Thi đua thường xuyên: Là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Thi đua theo đợt (hoặc thi đua theo chuyên đề): Là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian xác định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Phạm vi tổ chức thi đua

- Thi đua toàn quốc.
- Thi đua Bộ, Ban, Ngành, Thành phố, đoàn thể, địa phương.
- Thi đua Cụm, Khối sản xuất.
- Thi đua trong Công ty, các đơn vị đoàn thể thuộc Công ty.

3. Nguyên tắc thi đua

- Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch;
- Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

4. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, đoàn thể phát động phong trào thi đua

- Tổ chức phong trào thi đua gắn với lao động sản xuất, học tập và công tác; tổ chức các hoạt động thiết thực nhằm động viên, khích lệ mọi người tự giác, hăng hái thi đua lao động, sản xuất, học tập, công tác, cần kiệm, sáng tạo, cống hiến sức lực, trí tuệ phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

- Xây dựng kế hoạch Thi đua khen thưởng hằng năm và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch và sơ kết, tổng kết công tác thi đua theo Luật Thi đua, Khen thưởng;

- Phát hiện, tuyên truyền, phổ biến để học tập và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến;

- Thực hiện tốt chính sách khen thưởng nhằm động viên CBCNVLĐ tích cực thi đua lao động, sản xuất, học tập, công tác góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao.

Điều 4. Đối tượng và nguyên tắc khen thưởng

1. Đối tượng khen thưởng

- Đối tượng thuộc diện bình xét: Là tất cả cá nhân, tập thể các đơn vị trực thuộc Công ty hoàn thành nhiệm vụ được giao đạt các tiêu chuẩn thi đua trong năm kế hoạch đều được bình xét khen thưởng; các cá nhân, đơn vị ngoài Công ty có công đóng góp giúp Công ty hoàn thành kế hoạch năm.

- Đối tượng không thuộc diện bình xét: Là CBCNVLĐ của Công ty nghỉ làm việc từ 40 ngày/năm trở lên.

- Đối tượng vi phạm một trong các trường hợp sau thì không đạt danh hiệu thi đua từ Lao động tiên tiến trở lên:

+ Bị kỷ luật từ khiển trách trở lên (Đảng, chính quyền, đoàn thể).

+ CBCNVLĐ được cử đi học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận bị lưu ban.

+ CBCNVLĐ được cử đi ôn thi từ 30 ngày trở lên tại các trường không trúng tuyển hoặc cuối khoá học không thi đỗ tốt nghiệp.

- Đối tượng là con CBCNVLĐ trong Công ty có thành tích xuất sắc trong học tập.

2. Nguyên tắc khen thưởng gồm

- Bình xét công khai, công bằng, kịp thời, chính xác.
- Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng.
- Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng, thành tích đến đâu, khen thưởng đến đó.
- Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với thưởng vật chất.

Điều 5. Danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua cá nhân

1.1. Lao động tiên tiến;

1.2. Chiến sỹ Thi đua cơ sở: Đây là danh hiệu làm cơ sở để xét khen thưởng đối với các hình thức từ Bằng khen của Bộ trưởng, UBND tỉnh (Thành phố), Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên;

1.3. Chiến sỹ Thi đua cấp Bộ, Ngành, UBND tỉnh (Thành phố), đoàn thể Trung ương;

1.4. Chiến sỹ Thi đua Toàn quốc;

1.5. Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Nông nghiệp & Phát triển nông thôn".

1.6. Anh hùng lao động;

2. Danh hiệu thi đua tập thể

2.1. Tập thể Lao động tiên tiến;

2.2. Tập thể Lao động xuất sắc;

2.3. Cờ thi đua xuất sắc của Bộ, Ngành, UBND tỉnh (Thành phố), đoàn thể Trung ương;

2.4. Cờ thi đua Chính phủ;

2.5. Anh hùng lao động.

Chương II
MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Tiêu chuẩn cụ thể đối với các danh hiệu thi đua

1. Đối với cá nhân

1.1. Lao động tiên tiến: Xét chọn trong số cá nhân có đăng ký thi đua và hoàn thành nhiệm vụ được giao đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao hơn mức bình thường, cụ thể:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;

- Tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ;

- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

1.2. Chiến sỹ Thi đua cấp cơ sở:

Được lựa chọn từ những cá nhân xuất sắc, tiêu biểu trong số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc trong năm có các giải pháp, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sản xuất, công tác. Sáng kiến cải tiến kỹ thuật, các giải pháp phải được Hội đồng Khoa học, sáng kiến Công ty xét công nhận và trình Chủ tịch Công ty quyết định.

1.3. Chiến sỹ Thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương:

- Được xét tặng cho cho cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở";

- Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh.

1.4. Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Nông nghiệp & Phát triển nông thôn":

Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Nông nghiệp và Phát triển nông thôn" (sau đây viết tắt là Kỷ niệm chương) được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định tặng một lần cho cá nhân có quá trình cống hiến hoặc có công lao đóng góp cho sự nghiệp phát triển nông nghiệp và nông thôn Việt Nam, cụ thể như sau:

1.4.1 Cá nhân công tác trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Cá nhân đang công tác hoặc đã nghỉ hưu có thời gian công tác trong ngành đủ 15 năm trở lên đối với nữ và đủ 20 năm trở lên đối với nam. Đối với cá nhân thuyên chuyển công tác vào ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có tổng thời gian công tác đủ 15 năm trở lên đối với nữ, đủ 20 năm trở lên đối với nam, trong đó có thời gian công tác trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đủ 07 năm đối với nữ và đủ 10 năm đối với nam;

- Cá nhân đang công tác trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được phong tặng danh hiệu "Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân", "Anh hùng Lao động", "Giáo sư", "Nhà giáo nhân dân", "Thầy thuốc nhân dân", "Nghệ nhân nhân dân", "Chiến sĩ thi đua toàn quốc", "Phó Giáo sư", "Nhà giáo ưu tú", "Thầy thuốc ưu tú", "Nghệ nhân ưu tú";

1.4.2. Trường hợp đặc biệt do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định.

1.4.3. Các trường hợp không xét tặng Kỷ niệm chương

- Cá nhân đã được tặng một trong những Huy chương hoặc Kỷ niệm chương: "Vì sự nghiệp phát triển Nông nghiệp"; "Vì sự nghiệp Bảo vệ và Phát triển rừng"; "Vì sự nghiệp phát triển ngành Thủy lợi Việt Nam"; "Vì sự nghiệp Nghề Cá"; "Vì sự phát triển ngành Thủy sản";

- Cá nhân trong quá trình công tác bị xử lý kỷ luật từ hình thức buộc thôi việc;

- Cá nhân đang trong thời gian xử lý kỷ luật hoặc trong thời gian xem xét xử lý kỷ luật, thời gian bị kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương;

- Người đã tự ý bỏ việc khỏi, cơ quan, tổ chức, đơn vị.

1.5. Đối với danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc" và "Anh hùng lao động": tiêu chuẩn bình xét theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản khác có liên quan.

2. Đối với tập thể

2.1. Tập thể Lao động tiên tiến:

Danh hiệu tập thể lao động tiên tiến được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

- Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2.2. Tập thể Lao động xuất sắc:

Được xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Sáng tạo, vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, thực hiện tốt các nghĩa vụ với Nhà nước;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

- Có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật của Nhà nước.

2.3. Đối với danh hiệu "Anh hùng lao động" và các hình thức khen thưởng cờ thi đua từ cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương trở lên, giấy khen, bằng khen: tiêu chuẩn bình xét theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản khác có liên quan.

Điều 7. Chế độ khen thưởng

1. Mức tiền thưởng đối với cá nhân

1.1. Danh hiệu "Lao động tiên tiến" được thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở.

1.2. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" được thưởng 1,0 lần mức lương cơ sở.

1.3. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương" được thưởng 3,0 lần mức lương cơ sở.

1.4. *Danh hiệu Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp Nông nghiệp & Phát triển nông thôn""* được thưởng 0,5 lần mức lương cơ sở.

1.5. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc" được thưởng 4,5 lần mức lương cơ sở.

1.6. Khen thưởng thi đua theo đợt, thi đua thường xuyên và thi đua theo chuyên đề được thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở.

1.7. Cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc được khen thưởng đột xuất mức thưởng 1,0 lần đến 2,0 lần mức lương cơ sở.

2. Mức tiền thưởng đối với tập thể

2.1. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" được thưởng 0,8 lần mức lương cơ sở.

2.2. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở.

2.3. Danh hiệu "Cờ thi đua của Bộ, Ban, Ngành, Thành phố" được thưởng 8,0 lần mức lương cơ sở.

2.4. Danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ" được thưởng 12 lần mức lương cơ sở.

2.5. Khen thưởng thi đua theo đợt, thi đua thường xuyên và thi đua theo chuyên đề được thưởng 0,8 lần mức lương cơ sở.

2.6. Tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc được khen thưởng đột xuất mức thưởng 2,0 lần đến 5,0 lần mức lương cơ sở.

Điều 8. Hình thức khen thưởng

1. Khen thưởng thi đua theo đợt, thi đua thường xuyên và thi đua theo chuyên đề

- Kết thúc thi đua theo đợt, thi đua theo các chuyên đề phải tổ chức sơ, tổng kết và bình xét khen thưởng;

- Thi đua thường xuyên: Mỗi năm một lần căn cứ kế hoạch sơ kết 6 tháng đầu năm và tổng kết năm, các đơn vị tổ chức sơ kết 6 tháng và bình xét các danh hiệu thi đua; tổng kết năm và bình xét các danh hiệu thi đua cả năm theo hướng dẫn của Công ty. Công ty quyết định khen thưởng cho các cá nhân, tập thể. Mức tiền thưởng theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

2. Khen thưởng đột xuất

Là hình thức khen thưởng kịp thời cho các đơn vị hoặc cá nhân đạt thành tích xuất sắc khi thực hiện các nhiệm vụ đột xuất được Công ty giao. Hội đồng Thi đua, khen thưởng đề nghị Chủ tịch Công ty khen thưởng. Mức tiền thưởng theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

3. Khen thưởng các đoàn thể hàng năm

Hàng năm vào dịp tổng kết cuối năm của các đoàn thể: Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh và tổ chức dân quân tự vệ, các tổ chức bình chọn 10% cá nhân xuất sắc trong tổng số cá nhân của tổ chức mình hoạt động tích cực xây dựng phong trào đề nghị Chủ tịch Công ty khen thưởng. Mức tiền thưởng cho mỗi cá nhân theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

4. Khen thưởng nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn hàng năm

Ngày Chiến thắng 30/4, ngày Quốc tế Lao động 1/5, ngày Quốc khánh 2/9, tết dương lịch, tết cổ truyền (tết Nguyên đán) trên cơ sở cân đối quỹ khen thưởng, Chủ tịch Công ty quyết định mức thưởng cho CBCNV sau khi đã thống nhất với Hội đồng Thi đua, khen thưởng của Công ty.

5. Khen thưởng các cá nhân, đơn vị ngoài Công ty có công đóng góp giúp Công ty hoàn thành kế hoạch năm

Kinh phí khen thưởng trên cơ sở cân đối quỹ khen thưởng, Hội đồng Thi đua khen thưởng Công ty xét đề nghị Chủ tịch Công ty quyết định.

Điều 9. Thủ tục xét duyệt và hồ sơ đề nghị

1. Khen thưởng theo đợt, thi đua thường xuyên và thi đua theo chuyên đề

Căn cứ kết quả sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua theo đợt, thi đua chuyên đề và căn cứ kế hoạch tổng kết năm, các đơn vị tổ chức bình chọn, gửi đủ hồ sơ về phòng Tổ chức - Hành chính Công ty để tổng hợp báo cáo Hội đồng Thi đua, khen thưởng Công ty xét duyệt, hồ sơ gồm:

- Báo cáo tổng kết của đơn vị;
- Danh sách Lao động tiên tiến: Tập thể, cá nhân;
- Danh sách cá nhân, tập thể đề nghị khen cao kèm theo bản thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng: Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc, Chiến sỹ thi đua cơ sở trở lên,v.v…
- Văn bản đề nghị của Thủ trưởng đơn vị có cá nhân, tập thể đề nghị Hội đồng Thi đua, khen thưởng Công ty xét khen thưởng.

2. Khen thưởng đột xuất

Căn cứ thành tích đột xuất do tập thể, cá nhân lập được, đơn vị có cá nhân, tập thể có thành tích đột xuất tổ chức họp xét và gửi hồ sơ xét khen thưởng về Công ty gồm:

- Biên bản họp xét khen thưởng;
- Danh sách cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng. Nếu đề nghị khen cao từ bằng khen trở lên thì hồ sơ kèm theo bản thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng.
- Văn bản của Thủ trưởng đơn vị có cá nhân, tập thể được xét khen thưởng.

* Trường hợp đề nghị khen thưởng cho cá nhân, tập thể có phát minh sáng kiến, cải tiến, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, sáng tác hoặc sáng tạo trong các lĩnh vực khác phải kèm chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Tổ chức thực hiện

- Tất cả các trường hợp đề nghị khen thưởng trong Quy chế này đều được Hội đồng Thi đua, khen thưởng Công ty xét, đề nghị Chủ tịch Công ty quyết định khen thưởng hoặc trình cấp trên quyết định khen thưởng nếu là khen cao.

- Phòng Tổ chức - Hành chính Công ty có trách nhiệm tổng hợp và giải quyết các thủ tục về thi đua, khen thưởng để Hội đồng Thi đua, khen thưởng Công ty xét, đề nghị Chủ tịch Công ty khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

- Phòng Tài chính kế toán Công ty đảm bảo thanh toán, chi thưởng khi có quyết định khen thưởng của Chủ tịch Công ty và của cấp trên.

Quy chế này được áp dụng và thi hành kể từ ngày Chủ tịch Công ty ký, ban hành. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung đề nghị các đơn vị tổng hợp ý kiến phản ánh bằng văn bản về Công ty (giao cho Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng tổng hợp) để báo cáo với hội nghị đại biểu người lao động trong kỳ họp gần nhất và thống nhất chỉnh sửa để quy chế ngày càng hoàn thiện./.

CHỦ TỊCH

CÔNG TY T.N.H.H MỘT THÀNH VIÊN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỦY LỢI SÔNG NHUỆ

Vũ Mạnh Hùng